

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 12/2023/HSST
Ngày: 15-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn T.

2. Ông Huỳnh Quan L.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Q - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh N - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Phước T (Tên gọi khác: Thêm), sinh năm 1981; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 21, tổ 3, ấp Trường Đ, xã Trường Đ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; con ông: Trần Hữu C, sinh năm 1960 (chết) và bà: Đặng Thị V, sinh năm 1962 (chết); vợ, con: không có.

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 1.216/2008/HS-PT ngày 22/10/2008 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù về tội “Giết người”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/10/2019.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPHC ngày 24/8/2022 của Công an xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 21/11/2022.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/8/2022; đến ngày 21/9/2022, bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ; đến ngày 27/9/2022, bị cáo bị tiếp tục tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Thanh S (Tên gọi khác: không có), sinh năm 1996; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 25, tổ 10, ấp Trường A, xã Trường Đ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; con ông: Hà Minh T, sinh năm 1976 (chết) và bà: Lý Thị Thúy N, sinh năm 1981; vợ, con: không có.

Tiền án: không có.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139/QĐ-XPVPHC ngày 03/8/2021 của Công an xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 26/8/2021.

Nhân thân:

1. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/2017/QĐ-TA ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng. Đến ngày 04/6/2018 thì bị cáo chấp hành xong.

2. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 24/02/2022 của Công an xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Hữu D (Tên gọi khác: không có), sinh năm 1994; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số Ô 2/92, tổ 11, ấp Trường P, xã Trường Đ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; con ông: Trần Hữu P, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị Ê, sinh năm 1969; vợ: Thạch Thị P, sinh năm 1993; con: 02 người.

Tiền án: không có.

Tiền sự: không có.

Nhân thân:

1. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 215/QĐ-XPVPHC ngày 28/9/2012 của Công an xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi “Gây rối an ninh trật tự tại địa phương”. Bị cáo đã nộp phạt xong.

2. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152/QĐ-XPHC ngày 14/10/2020 của Công an xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 14/10/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Trương Vũ C (Tên gọi khác: không có), sinh năm 2001; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 5/8A, tổ 30, ấp Trường A, xã Trường Đ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; con ông: Trương Kim Q, sinh năm 1972 và bà: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1971; vợ, con: không có.

Tiền án: không có.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 98/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2021 của Công an xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa nộp phạt.

Nhân thân:

2. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 08/4/2022 của Công an xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 18/5/2022.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Anh Dương Tấn N, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực Tân P, phường Thuận H, quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú hiện nay: Xã Hàm T, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận.

2. Anh Huỳnh Nguyễn Tấn T sinh năm: 1986 (có đơn yêu C xét xử vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng T, xã Phi L, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú hiện nay: Số 103, đường Lý Thường K, Khu p, phường Long H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1993 (có đơn yêu C xét xử vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 478/2, ấp Ngọc L, xã Phú T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú hiện nay: Số 103, đường Lý Thường K, Khu p, phường Long H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Lê Thị Trúc L**, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã Phước M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú hiện nay: Khu phố Hiệp L, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phước T (tên thường gọi là Thêm) không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài, bị cáo nảy sinh ý định thu tiền “bảo kê” tại khu vui chơi giải trí “Khởi My” (sau đây gọi là Hội chợ Khởi My) đang hoạt động trên địa bàn xã Trường Đông, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh do anh Dương Tấn N làm chủ. Vào khoảng cuối tháng 01/2022 (không nhớ ngày cụ thể), T đến gặp và đe dọa sẽ dùng vũ lực để buộc anh Nhựt trả tiền “bảo kê” mỗi đêm Hội chợ hoạt động phải giao nộp cho T số tiền 1.000.000 đồng. Do lo sợ, nên anh N đồng ý và giao tiền trực tiếp cho T. Từ khoảng cuối tháng 01/2022 đến cuối tháng 3/2022, T đã thu tiền “bảo kê” của anh Nhựt 60 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng, với số tiền là 60.000.000 đồng. Số tiền có được, T tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra do không có người để tổ chức giữ xe nên anh N giao cho T, T giao lại cho Trương Vũ C và Trần Hữu D tổ chức giữ xe cho khách đến chơi hội chợ để thu tiền hằng đêm.

Trong quá trình hội chợ “Khởi My” hoạt động, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, Huỳnh Nguyễn Tấn T và Nguyễn Anh T đến hội chợ tham gia chơi ở các gian hàng trò chơi tại đây thì xảy ra mâu thuẫn với người của đoàn hội chợ. Lúc này, T và Hà Thanh S đang có mặt tại hội chợ, C và D đang giữ xe tại hội chợ. Khoảng 15 phút sau, anh T và anh T ra bãi giữ xe lấy xe mô tô để đi về, khi ra đến phía trước cổng hội chợ thì anh T có điện thoại nên đứng lại nghe, còn anh Tuấn ngồi trên xe mô tô chờ anh T. Do nhận được thông tin anh T và anh T có mâu thuẫn với đoàn hội chợ nên T, S, C và D cùng nhau thống nhất đi đến nơi anh T và anh T đang đứng để đánh anh T và anh T. Đến nơi, T lấy cây gậy ba khúc bằng kim loại, kích thước (dài 65cm x rộng 2,5cm) mang theo sẵn trong người ra đánh vào đầu anh T và đánh vào vai anh T, nên anh T điều khiển xe mô tô bỏ chạy ra đường Nguyễn Văn Linh. S cầm cây cờ lê bằng kim loại (loại khoá 24) mang theo sẵn trong người, kích thước (dài 30cm x rộng 2,5cm) đánh vào người anh T, nên anh T bỏ chạy bộ về hướng Nhà văn hóa xã Trường Đông thì T, S, D cùng đuổi theo anh T. Khi chạy ngang nơi chị Nguyễn Ngọc Đ đang bán nước uống, D lấy chai nước ngọt bằng thủy tinh ném vào người anh T nhưng không trúng, S ném cây cờ lê về phía anh T nhưng không trúng, anh T chạy vào khuôn viên Nhà văn hoá nên T, S và D không tiếp tục rượt đuổi, lúc này do mệt nên anh T nằm xuống bãi cỏ thì được mọi người đến đưa đi bệnh viện cấp cứu. Riêng C chạy bộ đuổi theo đánh anh T nhưng không kịp nên quay lại tiếp tục giữ xe. Đến ngày 18/02/2022, anh Huỳnh Nguyễn Tấn T làm đơn yêu C xử lý hình sự. Riêng anh Nguyễn Anh T không yêu C xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Quá trình điều tra, đến ngày 29/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoà Thành bắt tạm giam bị cáo Trần Phước T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian bị tạm giam, T có triệu chứng đau bụng, nổi mụn có mủ ở vùng bụng và nổi

hạch hai bên ben (do bị nhiễm HIV). Ngày 13/9/2022, T được Nhà tạm giữ Công an thị xã Hòa Thành trích xuất đưa đến Phòng 206, Lầu 1, khu cách ly của Bệnh viện Lao và Bệnh viện Phổi Tây Ninh – A2, thuộc ấp Bình Long, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để điều trị theo phát đồ bệnh nhân bị nhiễm trùng cơ hội - dương tính HIV và phân công cán bộ, chiến sĩ trực bảo vệ theo quy định. Tại đây, T nảy sinh ý định bỏ trốn nên đã lén lút bẻ một đoạn kẽm dài 03cm được buộc vào một thanh kim loại trên đầu giường mài đẹp, rồi dùng dây cao su buộc vào chiếc đĩa ăn để chế thành dụng cụ mở khóa cùm (còng). Khoảng 20 giờ ngày 21/9/2022, lợi dụng ban đêm, trời mưa to, cán bộ, chiến sĩ trực vào phòng trú mưa, T mở khóa còng chân, sau đó, lấy một thanh kim loại của bộ còng chân mang theo để làm hung khí chống trả nếu bị phát hiện, truy bắt. Khi mở được còng, T chui qua lỗ thông gió phía sau phòng bệnh ra ngoài, bám vào ống nước xuống đất đi ra hàng rào phía sau bên trái của bệnh viện, vứt bỏ thanh kim loại, rồi trèo tường rào bỏ trốn. T đi bộ đến khu vực ngã tư xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh gặp anh Lê Văn C đang giữ vật tư tại công trình xây Dng. Tại đây, T hỏi mượn điện thoại di động của anh C có gọi cho chị Lê Thị Trúc L nhờ chị L gọi xe taxi (T và chị L đã quen biết nhau từ trước). Chị L nhận lời và gọi điện thoại cho chủ xe taxi tên Tăng Hoài Â kêu đi đón T. Sau đó, Â gọi điện thoại cho tài xế lái taxi thuê cho Â là Võ Thanh V đến đón T. Sau khi lên xe taxi của Vinh, T yêu C chở đến Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng V không đồng ý do đường xa và đã khuya nên chỉ đi đến khu vực thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Trên đường đi, T mượn điện thoại di động của V gọi cho chị L để mượn tiền nên chị L đã chuyển khoản vào tài khoản của Â 1.700.000 đồng cho T mượn. Đến thị xã Trảng Bàng, T xuống xe sau khi trừ tiền xe taxi 800.000 đồng, còn lại 900.000 đồng V đưa tiền mặt cho T. Sau đó T đón xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai lẩn trốn, đến khi gặp được người đàn ông tên M nhờ giúp đỡ (trước đây chấp hành án phạt tù chung với T, hiện không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể), nhưng anh M đã khuyên can, nên ngày 26/9/2022 T đón xe khách đến khu vực xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh rồi xuống xe đi bộ vào đường hẻm gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) thỏa thuận mua một xe mô tô biển số 54Y7-1932, nhãn hiệu WENDY màu đen, không có giấy tờ, với giá 600.000 đồng rồi điều khiển đến nhà người quen là anh Đặng Thanh N. Tại đây anh Nhũ đã vận động bị cáo T đến công an xã Trường Đông, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đầu thú.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/2022/TgT ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Huỳnh Nguyễn Tấn T do thương tích gây nên hiện tại là 10%. Không đủ cơ sở y học trả lời thương tích do vật gì gây ra.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/2022/TgT ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể

của anh Nguyễn Anh T do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Không đủ cơ sở y học trả lời thương tích do vật gì gây ra.

* Tại Bản kết luận giám định số 1422/KL-KTHS ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Số khung và số máy của xe mô tô biển số 54Y7 - 1932 không bị đục sửa.

* Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là anh Huỳnh Nguyễn Tấn T yêu C các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; gia đình bị cáo S đã bồi thường cho anh T 10.000.000 đồng; gia đình bị cáo D đã bồi thường cho anh T 10.000.000 đồng và gia đình bị cáo C đã bồi thường cho anh T 10.000.000 đồng.

- Các bị hại là anh Nguyễn Anh Tuấn, anh Dương Tấn N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị Trúc L không yêu C các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Chị Nguyễn Ngọc Đ đã nhận số tiền chai nước ngọt là 10.000 đồng, nên không yêu C bồi thường gì thêm.

* Đối với Lê Văn C, Tăng Hoài Â, Võ Thanh V, Lê Thị Trúc L, không biết T trốn khỏi nơi giam, giữ nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

* Đối với người đàn ông tên “M” và người đàn ông bán xe mô tô biển số 54Y7 - 1932 cho T, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

* Đối với hành vi thiếu trách nhiệm trong khi thi hành công vụ, để bị cáo Trần Phước T bỏ trốn của cán bộ chiến sĩ được phân công, Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đã có hình thức xử lý kỷ luật theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Hà Thanh S, Trương Vũ C và Trần Hữu D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại, bị hại không yêu C truy cứu trách nhiệm hình sự. Trần Phước T phạm tội hai lần trở lên; đã bị kết án chưa được xoá án tích, nay tiếp tục phạm tội nên được xem là tái phạm. Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm giản đơn.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSHT ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 170; tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo S, D và C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phước T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”; phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phạm tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tuyên bố các bị

cáo Hà Thanh S, Trần Hữu D và Trương Vũ C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Căn cứ điểm b, d, e khoản 2 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

* Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

* Căn cứ khoản 1 Điều 386; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

* Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

* Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù

* Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ C từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

* Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T, S, D và C không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị hại là anh N, anh T, anh T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với anh N, anh

T, anh T và chị L là đúng với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, cũng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra có cơ sở xác định:

Từ cuối tháng 01 năm 2022 đến cuối tháng 3 năm 2022, trên địa bàn xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Trần Phước T đã có hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực để buộc anh Dương Tấn N là trưởng đoàn Hội chợ “Khởi My” đưa tiền bảo kê mỗi đêm là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền T chiếm đoạt của anh N là 60.000.000 đồng.

Lúc 19 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, tại Hội chợ “Khởi My” thuộc ấp Trường Lưu, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, tuy không có mâu thuẫn gì, nhưng Trần Phước T, Hà Thanh S, Trương Vũ C và Trần Hữu D đã dùng cây ba khúc bằng kim loại, cờ lê (khóa loại 24) bằng kim loại, chai nước ngọt bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho các bị hại Huỳnh Nguyễn Tấn T tổn thương cơ thể 10%, Nguyễn Anh T tổn thương cơ thể 01%.

Sau khi bị khởi tố bắt tạm giam, do bị nhiễm HIV nên Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoà Thành trích xuất bị cáo Trần Phước T đến điều trị bệnh tại Phòng 206, Lầu 1 Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Tây Ninh - A2 thuộc ấp Bình Long, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đến 20 giờ, ngày 21/9/2022, bị cáo Trần Phước T đã lén lút mở còng chân bỏ trốn khỏi bệnh viện. Đến ngày 27/9/2022, T đến Công an xã Trường Đông, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đầu thú.

[4] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến hoạt động tư pháp, gây mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật đã dẫn các bị cáo vào con đường phạm tội. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo S, D và C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo S, D và C đã bồi thường một phần thiệt hại, bị hại có đơn không yêu C truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo S, C và D

nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T còn một tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự cấu kết, bàn bạc hay phân công nên đây là đồng phạm giản đơn. Vai trò của các bị cáo là khác nhau nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự khác nhau. Bị cáo T còn một tiền án chưa được xóa án tích, là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn mức án của các bị cáo còn lại. Bị cáo S là người đi chung với bị cáo T, cầm khóa 24 gây thương tích trực tiếp cho bị hại nên phải chịu mức án cao hơn mức án của bị cáo D và C. Hai bị cáo D và C không mang theo hung khí, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng đã hỗ trợ tích cực cho bị cáo T và S nên chịu mức án ngang nhau.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

[6.1] Bị hại là anh Dương Tấn N không yêu C bị cáo T bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6.2] Bị hại là anh Nguyễn Anh T không yêu C các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6.3] Gia đình bị cáo Hà Thanh S, Trần Hữu D và Trương Vũ C mỗi gia đình đã bồi thường thiệt hại cho anh Trọng số tiền 10.000.000 đồng và anh Trọng không yêu C bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6.4] Anh Trọng yêu C bị cáo T bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường cho anh Trọng số tiền 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do không có tài sản.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.1] Hoàn trả cho bị cáo T 01 (một) xe mô tô gắn biển số 54Y7-1932, nhãn hiệu WENDY, loại xe Future Neo.

[8.2] Hoàn trả cho chị Lê Thị Trúc L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen.

[8.3] Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ còng tay; 02 (hai) khoen sắt cùm chân; 01 (một) ổ khóa treo; 01 (một) dũa tre; 01 (một) thanh kim loại tròn dài 0,65 m và 01 (một) thanh kim loại tròn dài 06 cm.

[9] Đối với Lê Văn C, Tăng Hoài A, Võ Thanh V, Lê Thị Trúc L, không biết T trốn khỏi nơi giam, giữ nên không xem xét xử lý là có căn cứ. Đối với người đàn ông tên “M” và người đàn ông bán xe mô tô biển số 54Y7- 1932 cho T, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phước T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”; phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phạm tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tuyên bố các bị cáo Hà Thanh S, Trần Hữu D và Trương Vũ C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Căn cứ điểm b, d, e khoản 2 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T 05 (Năm) năm tù.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T 09 (Chín) tháng tù.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 386; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T 09 (Chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/9/2022, được khấu trừ thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 29/8/2022 đến ngày 21/9/2022.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh S 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2022.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu D 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo D nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.6. Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ C 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo C nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

2.1. Ghi nhận bị hại là anh Dương Tấn Nhựt không yêu C bị cáo T bồi thường thiệt hại.

2.2. Ghi nhận bị hại là anh Nguyễn Anh Tuấn không yêu C các bị cáo bồi thường thiệt hại.

2.3. Ghi nhận gia đình bị cáo Hà Thanh S, Trần Hữu D và Trương Vũ C mỗi gia đình đã bồi thường thiệt hại cho anh Trọng số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng và anh Trọng không yêu C bồi thường thêm.

2.4. Buộc bị cáo Trần Phước T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Tg số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu C thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do không có tài sản.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Hoàn trả cho bị cáo T 01 (một) xe mô tô gắn biển số 54Y7-1932, nhãn hiệu WENDY, loại xe Future Neo do Trung Quốc sản xuất, màu sơn: đen; số khung: RRVWCH6RV7A000733, số máy: VSAZS152FMH*007133*. Tình trạng: Đã qua sử dụng; không có bửng xe, không có gương chiếu hậu, không có hộp bọc sên dưới, khóa yên xe bị hư, yên xe bị rách, chắn bùn sau và biển số bị vỡ biến dạng (Kèm theo Kết luận giám định số 1422/KL-KTHS ngày 15/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tây Ninh và sao y bản ảnh giám định).

3.2. Hoàn trả cho chị Lê Thị Trúc L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, số Imei: 354493091607183. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ còng tay - chân kết hợp, màu bạc, có hai còng tay và hai còng chân nối với nhau bằng dây xích; 02 (hai) khoen sắt cùm chân; 01 (một) ổ khóa treo; 01 (một) đũa tre dài 19cm, một đầu đũa có hai cọng kim loại tròn cột bằng dây thun, một cọng đường kính 02 mm, dài 02 cm, một cọng đường kính 02 mm, dài 01 cm; 01 (một) thanh kim loại tròn dài 0,65 m, rỉ sét, có một đầu cuộn tròn có lỗ đường kính 02 cm, một đầu dẹp có lỗ đường kính 01 cm và 01 (một) thanh kim loại tròn, màu rỉ sét, dài 06 cm, đường kính 04 mm, có một đầu cong 02 cm.

(Tài sản nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

4. Về án phí: Các bị cáo T, S, D và C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo T còn phải chịu 1.000.000 (Một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người vắng mặt được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.